Người ký: ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC
Email: phuquoc@angiang.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
Thời gian ký: 01.08.2026 12:12:46 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 351 /KH-UBND	*Phú Quốc, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn đặc khu Phú Quốc

Căn cứ Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 21/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm.

b) Xác định trách nhiệm và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao nhận thức về Luật Tiếp cận thông tin và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và nhân dân trong việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn đặc khu.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân đặc khu; sự phối hợp liên tục, chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, Đơn vị phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu

b) Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu, Ban CHQS đặc khu

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị có liên quan

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu, Ban CHQS đặc khu

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Cơ quan, tổ chức liên quan

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- Nội dung: Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật, công nghệ thông tin; đảm bảo hướng dẫn, hỗ trợ và giải thích rõ ràng cho công dân khi có yêu cầu cung cấp thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban CHQS đặc khu

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND, các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn đặc khu

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

a) Nội dung: (i) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; (ii) Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu.

c) Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban CHQS đặc khu.

d) Thời gian thực hiện:

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND đặc khu gửi kết quả rà soát về Ủy ban nhân dân đặc khu để báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 31/7/2026.

- Văn phòng HĐND và UBND tổng hợp kết quả rà soát theo quy định.

đ) Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát của các sở, ban, ngành, địa phương.

5. Vận hành Trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu (nếu có), các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành Trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND, các đơn vị có kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm phục vụ hành chính công; các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban CHQS đặc khu.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tăng cường số hóa văn bản, hồ sơ, tài liệu, cập nhận cơ sở dữ liệu thông tin; cung cấp thông tin trên môi trường số

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban CHQS đặc khu.

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Cử cán bộ, công chức, viên chức người làm đầu mối cung cấp thông tin tham gia hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ do Sở Tư pháp chủ trì tổ chức.

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu.

b) Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban CHQS đặc khu.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

a) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân đặc khu

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban CHQS đặc khu.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu; Công an đặc khu; Ban Chỉ huy Quân sự đặc khu trong phạm vi quản lý, chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị. Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân đặc khu (qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

b) Văn phòng HĐND và UBND làm đầu mối tham mưu UBND đặc khu theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo kết quả thực hiện theo quy định hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành, thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật; đồng thời phối hợp giám sát, phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện trên địa bàn.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc./.

Nơi nhận:
- CT và các PCT.UBND đặc khu;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND đặc khu;
- Công an đặc khu;
- Ban CHQS đặc khu;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam đặc khu;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Trang thông tin điện tử đặc khu;
- LĐVP, đ/c Thân;
- Lưu: VT, VP, nnthan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Lê Quốc Toàn